TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BẾN CẦU** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 101/2024/HS-ST
Ngày: 25/11/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẾN CẦU, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Hảo Phát.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Hồng Phúc;

Ông Nguyễn Văn Hải.

- ***Thư ký phiên toà***: Ông Trang Hoàng Mỹ – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên toà: Bà Huỳnh Ngọc Kiều Tranh – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 11 năm 2024 tại trụ sở Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 100/HS-ST ngày 01 tháng 11 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 98/2024/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 11 năm 2024 đối với các bị cáo:

1/ Nguyễn Tấn V (tên gọi khác: Cu L), sinh năm 1995; tại tỉnh Tây Ninh; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: ấp T, xã L, huyện B, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: làm mướn; trình độ học vấn: 06/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn N (đã chết) và bà Nguyễn Thị T; Vợ: Phạm Thị Quế T1, sinh năm 1995; con: có 02 con, lớn nhất sinh năm 2017, nhỏ nhất sinh năm 2020.

- Tiền án: Không có.

- Tiền sự: Quyết định số 26/QĐ-XPHC ngày 13/5/2024 của Công an xã L, huyện B, tỉnh Tây Ninh xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

- Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 05/8/2024, tạm giam từ ngày 14/8/2024 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện B.

2/ Trần Văn T2, sinh năm 1993; tại tỉnh Tây Ninh; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: ấp T, xã L, huyện B, tỉnh Tây Ninh; Nơi cư trú: ấp T, xã L, huyện B, tỉnh Tây Ninh; Nghề nghiệp: làm mướn; trình độ học vấn: 06/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Văn H (đã chết) và

bà Phạm Thị Mỹ N1; Vợ: Bùi Thị Ngọc L1, sinh năm 1997; con: có 02 con, lớn nhất sinh năm 2018, nhỏ nhất sinh năm 2020.

Tiền án: Không có.

Tiền sự: Quyết định số 06/QĐ-XPHC ngày 23/01/2024 của Công an xã L, huyện B, tỉnh Tây Ninh xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 05/8/2024, tạm giam từ ngày 14/8/2024 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện B.

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1/ Chị Bùi Thị Ngọc L1, sinh năm 1997; Trú tại: ấp T, xã L, huyện B, tỉnh Tây Ninh- có mặt.

2/ Chị Phạm Thị Quế T1, sinh năm 1995; Trú tại: ấp T, xã L, huyện B, tỉnh Tây Ninh- có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 04/8/2024, Nguyễn Tấn V điều khiển xe môtô loại Wave, biển số 70F1-8713 đến khu vực Bệnh viện X thuộc xã T, huyện G, tỉnh Tây Ninh gặp người đàn ông tên T3, khoảng 40 tuổi *(không rõ lai lịch)* mua 10.000.000 đồng chất ma túy, thì T3 đồng ý bán và đưa cho V 02 bịch chất ma túy, trong đó 01 bịch nylon có chữ "khẩu trang kháng giọt bắn 5D Thịnh Phát" bên trong có chứa chất ma túy và 01 bịch nylon trong suốt được hàn kín. Sau khi mua xong, V cất giấu vào túi quần rồi nhắn tin rủ Nguyễn Thị Mỹ L2, sinh năm 2000, ngụ khu phố T, thị trấn G, huyện G, tỉnh Tây Ninh đến nhà nghỉ T4 thuộc ấp C, xã A, huyện B, tỉnh Tây Ninh để sử dụng ma túy, L2 đồng ý và nói đang uống nước cùng bạn là Lâm Thị Thu H1, sinh năm 2000, ngụ ấp A, xã T, huyện B, tỉnh Tây Ninh, lúc này V kêu L2 chở H1 theo giới thiệu cho V. Sau đó, V điều khiển xe môtô mang theo ma túy đến nhà nghỉ T4 thì gặp L2 và H1 đang chờ, V thuê phòng số 12 cùng L2 và H1 vào phòng rồi lấy 02 bịch ma túy trong người ra cất giấu dưới gối gần vị trí V ngồi. V điện thoại cho Trần Văn T2 đem cây nỏ, ống hút và quẹt gas đến cùng sử dụng ma túy, Thông đồng ý. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, T2 điều khiển xe môtô loại Wave, biển số 70F4-9974 mang theo 01 cây nỏ, 01 ống hút, 01 quẹt gas và 03 bịch chất ma túy trước đó T2 mua của 01 người đàn ông tên "Cá Chèn", khoảng 40 tuổi *(không rõ lai lịch)* tại khu vực xã T, huyện G, tỉnh Tây Ninh với giá 300.000 đồng cất giấu trong túi quần đến nhà nghỉ T4 đưa cho V để làm dụng cụ sử dụng ma túy. Lúc này, V lấy ma túy trong bịch nylon trong suốt đổ vào ụ tròn của cây nỏ, phần ma túy còn lại dùng quẹt gas đốt, hàn kín lại rồi cất giấu dưới gối gần vị trí V ngồi. V dùng quẹt gas hơ nóng chất

ma túy trong ụ tròn của cây nỏ lên hút 01 hơi, rồi đưa cho L2 và T2 mỗi người hút 01 hơi thì Công an đến kiểm tra, T2 lấy 03 bịch ma túy cất giấu trong túi quần ném bị rớt trước cửa nhà vệ sinh thì bị Công an bắt quả tang, tạm giữ người và vật chứng để điều tra làm rõ.

Ngày 04/8/2024, kiểm tra nhanh nồng độ chất ma túy trong cơ thể đối với Nguyễn Tấn V, Trần Văn T2, Nguyễn Thị Mỹ L2, cho kết quả dương tính với chất ma túy (loại Methamphetamine). Riêng Lâm Thị Thu H1 cho kết quả âm tính với chất ma túy.

Tại Kết luận giám định số 1548/KL-KTHS ngày 13/8/2024 của Phòng K Công an tỉnh T, kết luận:

+ Mẫu tinh thể rắn (kí hiệu M1) bên trong 01 (một) đoạn ống thủy tinh trong suốt có một đầu là ụ tròn gửi đến giám định là chất ma túy; loại Methamphetamine; khối lượng 0,1357 gam. Đối tượng M1 sau giám định còn lại 0,0912 gam.

+ Mẫu tinh thể rắn (kí hiệu M2) bên trong 03 (ba) bịch nylon trong suốt hàn kín gửi đến giám định là chất ma túy; loại Methamphetamine; khối lượng 0,2696 gam. Đối tượng M2 sau giám định còn lại 0,1875 gam.

+ Mẫu tinh thể rắn (kí hiệu M3) bên trong 01 (một) bịch nylon trong suốt hàn kín được quấn bên ngoài bằng một tấm giấy trắng trong một vỏ bịch khẩu trang kháng giọt bắn 5D Thịnh Phát và 01 (một) bịch nylon trong suốt hàn kín gửi đến giám định là chất ma túy; loại Methamphetamine; khối lượng 33,2790 gam. Đối tượng M3 sau giám định còn lại 32,3627 gam.

Tại Kết luận giám định số 1549/KL-KTHS ngày 16/8/2024 của Phòng K Công an tỉnh T, kết luận: Trên các mẫu vật gửi giám định (ký hiệu: A) không phát hiện thấy dấu vết đường vân.

Tại Kết luận giám định số 1568/KL-KTHS ngày 16/8/2024 của Phòng K Công an tỉnh T, kết luận: Số khung xe môtô biển số 70F4-9974 bị cắt hàn, số máy không bị đục xóa; Số khung và số máy xe môtô biển số 70F1-8713 không bị đục xóa.

Tại bản cáo trạng số: 106/CT-VKSBC ngày 31 tháng 10 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Cầu đã truy tố bị cáo Nguyễn Tấn V về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" và "Tàng trữ trái phép chất ma túy", quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 và điểm b khoản 3 Điều 249 Bộ luật Hình sự; bị cáo Trần Văn T2 về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" và "Tàng trữ trái phép chất ma túy", quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 và điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, bị cáo Nguyễn Tấn V và Trần Văn T2 đã khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: tuyên bố bị cáo Nguyễn Tấn V và bị

cáo Trần Văn T2 phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" và "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255 điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn V mức án từ 08 năm đến 09 năm tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"; Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn V mức án từ 10 (mười) đến 11 (mười một) năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Căn cứ Điều 55 của Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt bị cáo V phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là 18 (mười tám) đến 20 (hai mươi) năm tù. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Trần Văn T2 mức án từ 07 (bảy) đến 08 (tám) năm tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"; Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Trần Văn T2 mức án từ 01 (một) năm 03 (ba) tháng đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Căn cứ Điều 55 của Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt bị cáo T2 phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là 08 (tám) năm 03 (ba) tháng tù đến 09 (chín) năm 06 (sáu) tháng tù. Miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo do không có tài sản.

Biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự xử lý vật chứng trong vụ án theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa, chị T1 yêu cầu được nhận lại tài sản là chiếc xe mô tô hiệu Wave, xe môtô biển số 70F1-8713; chị L1 yêu cầu được nhận lại tài sản là chiếc xe mô tô hiệu Wave, xe môtô biển số 70F4-9974 và xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Bị cáo Nguyễn Tấn V, Trần Văn Thông thống N2 với lời luận tội của Kiểm sát viên, không có ý kiến tranh luận, bào chữa.

Các bị cáo nói lời sau cùng: các bị cáo đã nhận thấy sai phạm, ăn năn hối cải, thừa nhận hành vi phạm tội, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm trở về đoàn tụ với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Cầu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục qui định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và áp dụng điều luật: Khoảng 20 giờ ngày 04/8/2024, tại phòng số 12 Nhà nghỉ T4 thuộc ấp C, xã A, huyện B, tỉnh Tây Ninh, Nguyễn Tấn V có hành vi chuẩn bị địa điểm, cung cấp chất ma túy cùng Trần Văn T2 tổ chức cho Nguyễn

Thị Mỹ L2 sử dụng trái phép chất ma túy loại Methamphetamine thì bị bắt quả tang. Ngoài ra, qua kiểm tra phát hiện Nguyễn Tấn V cất giấu 33,2790 gam chất ma túy và Trần Văn T2 cất giấu 0,2629 gam chất ma túy, loại Methamphetamine mục đích để sử dụng. Hành vi của các bị cáo Nguyễn Tấn V, Trần Văn T2 là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách quản lý của Nhà nước về các chất ma túy nên phải chịu trách nhiệm hình sự. Do đó hành vi của Nguyễn Tấn V, Trần Văn T2 đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" và tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Cầu truy tố các bị cáo về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự và tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 3 và điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất vụ án: Vụ án mang tính chất rất nghiêm trọng, các bị cáo là người đã thành niên, có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, biết rõ việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng để thỏa mãn nhu cầu cá nhân đã rủ rê lôi kéo nhiều người khác cùng sử dụng ma túy, các bị cáo cố ý thực hiện. Bị cáo V là người trực tiếp tổ chức, cùng bị cáo T2 rủ rê, lôi kéo người khác sử dụng chất ma túy. Ngoài ra, bị cáo V còn có hành vi cất giấu 33,2790 gam, bị cáo T2 có hành vi cất giấu 0,2692 gam chất ma túy loại Methamphetamine mục đích để sử dụng. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã trực tiếp xâm phạm đến sự độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma tuý, xâm phạm đến trật tự, an toàn xã hội. Việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy của các bị cáo là nguy hiểm cho bản thân và người khác, cho gia đình và xã hội. Đây là một trong những nguyên nhân gia tăng các tệ nạn xã hội và tội phạm, nên cần phải xử lý nghiêm mới có tác dụng giáo dục, răn đe các bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

[4] Khi quyết định hình phạt, có xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

+ Tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

+ Tình tiết tăng nặng: không có.

Các bị cáo có nhân thân xấu.

[5] Áp dụng hình phạt: Xét đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa đề nghị áp dụng hình phạt tù đối với các bị cáo là có căn cứ. Bởi lẽ, bị cáo V, T2 là người nghiện ma túy, tổ chức cho nhiều người khác sử dụng trái phép chất ma túy, đồng thời các bị cáo còn tàng trữ trái phép chất ma túy, các bị cáo phạm tội rất nghiêm trọng do vậy cần áp dụng hình phạt tù để cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo giáo dục các bị cáo trở thành công dân biết chấp hành pháp luật.

Hình phạt bổ sung: Do các bị cáo không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[6] Đối với người bán ma túy cho bị cáo, do không đủ căn cứ xử lý nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B không xử lý, khi nào làm rõ xử lý sau.

[7] Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn Tấn V, Trần Văn T2 và Nguyễn Thị Mỹ L2 Công an huyện B, tỉnh Tây Ninh đã xử phạt hành chính theo quy định.

[8] Về xử lý vật chứng:

- 01 (một) gói niêm phong vụ số 1548/KL-KTHS (ký hiệu M1) bên trong có một đoạn ống thủy tinh trong suốt, có một đầu là ụ tròn và chất ma túy còn lại sau giám định loại Methamphetamine có khối lượng 0,0912 gam; 01 (một) gói niêm phong vụ số 1548/KL-KTHS (ký hiệu M2) bên trong có chứa chất ma túy còn lại sau giám định loại Methamphetamine có khối lượng 0,1875 gam; 01 (một) gói niêm phong vụ số 1548/KL-KTHS (ký hiệu M3) bên trong có chứa chất ma túy còn lại sau giám định loại Methamphetamine có khối lượng 32,3627 gam;

- 01(một) bịch ny lon có chữ "khẩu trang kháng giọt bắn 5D Thịnh Phát" kích thước 15,8 cm x 16,3 cm bên trong quấn giấy màu trắng và bịch nylon trong suốt.

- 01 ống hút nhựa màu trắng;

- 01 vỏ chai nước suối;

- 01 bật lửa màu bạc.

Là chất ma túy và dụng cụ sử dụng ma túy nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) điện thoại di động màu xanh nhãn hiệu VIVO số Imel 1: 862310050704253, số Imel 2: 862310050702446, đã qua sử dụng,

- 01 (một) điện thoại di động hiệu SAMSUNG Galaxy A12, số Imel 1: 354312131315476, số Imel 2: 355235621315475, đã qua sử dụng.

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Wave, màu sơn trắng đen, biển số 70F4-9974, số máy: VTTJL1P52FMHN010712, số khung: RRKWCHOUMSXP10712, dung tích 97cm^3 đã qua sử dụng, số khung bị cắt hàn, số máy không bị đục xóa.

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Wave, màu xanh, biển số 70F1-8713, số máy: VTTJL1P52FMHE001300, số khung: RRKWCHBUMSX001300, dung tích 108cm^3 đã qua sử dụng, số khung, số máy không bị đục xóa.

Là phương tiện các bị cáo dùng để liên lạc mua ma túy và sử dụng ma túy nên tịch thu sung công quỹ.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: các bị cáo Nguyễn Tấn V (tên gọi khác: Cu L) và Trần Văn T2 phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" và "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

1. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn V 08 (tám) năm tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

1.1 Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn V 10 (mười) năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng Điều 55 của Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt bị cáo V phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là 18 (mười tám) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 04/8/2024 (ngày lập biên bản bắt người phạm tội quả tang).

2. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Văn T2 07 (bảy) năm tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

2.1 Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Văn T2 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng Điều 55 của Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt bị cáo T2 phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là 08 (tám) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 04/8/2024(ngày lập biên bản bắt người phạm tội quả tang).

3. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên:

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) gói niêm phong vụ số 1548/KL-KTHS (ký hiệu M1) bên trong có một đoạn ống thủy tinh trong suốt, có một đầu là ụ tròn và chất ma túy còn lại sau giám định loại Methamphetamine có khối lượng 0,0912 gam; 01 (một) gói niêm phong vụ số 1548/KL-KTHS (ký hiệu M2) bên trong có chứa chất ma túy còn lại sau giám định loại Methamphetamine có khối lượng 0,1875 gam; 01 (một) gói niêm phong vụ số 1548/KL-KTHS (ký hiệu M3) bên trong có chứa chất ma túy còn lại sau giám định loại Methamphetamine có khối lượng 32,3627 gam;

- 01(một) bịch ny lon có chữ "khẩu trang kháng giọt bắn 5D Thịnh Phát" kích thước 15,8 cm x 16,3 cm bên trong quấn giấy màu trắng và bịch nylon trong suốt.

- 01 ống hút nhựa màu trắng;

- 01 vỏ chai nước suối;

- 01 bật lửa màu bạc;

Tịch thu sung công quỹ:

- 01 (một) điện thoại di động màu xanh nhãn hiệu VIVO số Imel 1: 862310050704253, số Imel 2: 862310050702446, đã qua sử dụng của bị cáo V.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu SAMSUNG Galaxy A12, số Imel 1: 354312131315476, số Imel 2: 355235621315475, đã qua sử dụng của bị cáo T2.

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Wave, màu sơn trắng đen, biển số 70F4-9974, số máy: VTTJL1P52FMHN010712, số khung: RRKWCHOUMSXP10712, dung tích 97cm^3 đã qua sử dụng, số khung bị cắt hàn, số máy không bị đục xóa của bị cáo T2.

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Wave, màu xanh, biển số 70F1-8713, số máy: VTTJL1P52FMHE001300, số khung: RRKWCHBUMSX001300, dung tích 108cm^3 đã qua sử dụng, số khung, số máy không bị đục xóa của bị cáo V.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 04 tháng 11 năm 2024, tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh).

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016 ngày 30/12/2016 của UBTVQH về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án, các bị cáo Nguyễn Tấn V (C), Trần Văn T2 mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (*hai trăm nghìn*) đồng.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo theo trình tự thủ tục phúc thẩm lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp Bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Phòng KTNV TAND tỉnh Tây Ninh (1b);
- VKSND huyện Bến Cầu (1b);
- Công an huyện Bến Cầu (2b);
- Nhà tạm giữ (1b);
- Chi cục THADS huyện Bến Cầu (1b);
- Phòng lý lịch Sở tư pháp tỉnh (1b);
- Phòng PV06 Công an tỉnh Tây Ninh (1b);
- Bị cáo (2b);
- Người tham gia tố tụng khác (2b);
- Lưu hồ sơ vụ án (1b);
- Lưu tập án (1b).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Hảo Phát